TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SƠN ĐỘNG
TỈNH BẮC GIANG

Bản án số: 15/2017/HSST
Ngày 28 - 9 – 2017

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN ĐỘNG, TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thái

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Ngát

2. Bà Nguyễn Thị Thắm

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Phượng - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Sơn Động;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động tham gia phiên toà*:* Ông Vương Văn Phong - Kiểm sát viên,

Ngày 28 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: *17/2017/HSST* ngày 11 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Mao Văn H, sinh năm 1959 tại huyện S, tỉnh Bắc Giang; nơi cư trú: Thôn G, xã C, huyện S, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; dân tộc: Tày; trình độ văn hóa: Lớp 6/10; tôn giáo: Không; con ông Mao Văn T và bà Lương Thị Y; có vợ là Dương Thị S và có 6 con, con lớn sinh năm 1977, con nhỏ sinh năm 1991; tiền án, tiền sự: Không có; không bị tạm giữ, tạm giam; có mặt.

***** *Người bị hại*: Ngọc Thị H1, sinh năm 1989; trú tại: Thôn T, xã L, huyện S, tỉnh Bắc Giang; đã chết.

Người đại diện cho người bị hại: Ông Ngọc Trung P, sinh năm 1965; trú tại: Khu X, thị trấn A, huyện S, tỉnh Bắc Giang; vắng mặt.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

1. Lãnh Văn T, sinh năm 1987; trú tại: Thôn C, xã C, huyện S, tỉnh Bắc Giang; có mặt.

2. Dương Thị S, sinh năm 1959; trú tại: Thôn G, xã C, huyện S, tỉnh Bắc Giang; có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động truy tố về hành vi phạm tội như sau:

1. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 10 tháng 11 năm 2016, Mao Văn H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe DREMAM, biển số 98E1 – 45. . . chở vợ là bà Dương Thị S đi trên đường Quốc lộ 31, hướng đi Bắc Giang – Sơn Động; khi đến đoạn đường KM số 6x thuộc địa phận thôn G, xã C, huyện S, tỉnh Bắc Giang thì xe mô tô do H điều khiển đã va chạm với xe mô tô chạy ngược chiều nhãn hiệu SMILE, biển số 34AB- 00 . . . do Lãnh Văn T điều khiển, chở sau là Ngọc Thị H1. Hậu quả của vụ va chạm làm bà Dương Thị S bị ngã xuống mặt đường bị thương, H vẫn ngồi trên xe mô tô, hai chân chống xuống đất, hai tay giữ tay lái xe mô tô của mình; T và H1 bị ngã, xe mô tô do T điều khiển bị đổ, người và xe đều văng xuống bờ kè đá tà ly âm bên phải hướng Sơn Động – Bắc Giang, T bị thương nhẹ nên tự dậy được, H1 bị thương nặng nên được nhân dân ở gần đó đưa vào Trạm y tế xã C cấp cứu, do vết thương quá nặng nên chị H1 đã chết trên đường đi cấp cứu; hai xe mô tô đều bị hư hỏng.

Theo H khai thì khi còn cách đường rẽ vào nhà H khoảng 25m, H phát hiện ở phía trước, cách khoảng 130m có đèn sáng của xe chạy ngược chiều, H không nhường đường mà bật đèn xi nhan bên trái, điều khiển xe đi sang phần đường bên trái theo chiều đi để tiến dần đến đường rẽ về nhà, đi được khoảng 14m, còn cách đường rẽ vào nhà H khoảng 11m thì va chạm với xe mô tô chạy ngược chiều.

Lãnh Văn T khai: T điều khiển xe mô tô chở sau là Ngọc Thị H1 chạy hướng Sơn Động – Bắc Giang. Đến địa phận thôn G, xã C, huyện S, tỉnh Bắc Giang thì T có phát hiện đèn chiếu sáng của xe mô tô chạy ngược chiều, nhưng xe ngược chiều không bật xi nhan bên trái, khi khoảng cách giữa hai xe cách nhau khoảng 4 – 5m thì xe ngược chiều đột ngột rẽ trái nên anh không kịp xử lý, hai xe đã va chạm với nhau,

anh và chị H1 đều bị ngã, văng xuống bờ đá tà ly âm bên phải đường theo chiều đi của anh.

Ngay trong đêm xảy ra tại nạn, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, nhưng thời điểm trước khi khám nghiệm thì hai xe mô tô đã được người dân di chuyển ra khỏi vị trí ban đầu.

Ngày 16/11/2016, Cơ quan điều tra tiến hành dựng lại hiện trường, đưa hai xe mô tô liên quan đến tai nạn vào vị trí ban đầu theo sự xác định của những người đã di chuyển xe sau tai nạn.

2. Kết quả khám nghiệm, dựng lại hiện trường xác định:

Hiện trường xảy ra tai nạn là đoạn đường tại KM số 6x thuộc địa phận thôn G, xã C, huyện S, tỉnh Bắc Giang; mặt đường trải nhựa, thẳng, phẳng; cách vị trí tai nạn 138m về hướng Sơn Động là đoạn đường cua trái khuất tầm nhìn, cách khoảng 130m về phía Bắc Giang là đoạn đường cua phải khuất tầm nhìn. Quá trình khám nghiệm lấy hướng Sơn Động đi thành phố Bắc Giang làm chiều hướng để đo đạc.

Xe số 1 nhãn hiệu HONDA, loại xe DREMAM, biển số 98E1 – 45 . . . được dựng trên mặt đường nhựa, đầu xe hướng Sơn Động, đuôi xe hướng Bắc Giang.

Xe số 2 nhãn hiệu SMILE, biển số 34AB- 00 . . . nằm đổ nghiêng phải trên tà ly âm bờ đường phải, đầu xe hướng Bắc Giang, đuôi xe hướng Sơn Động.

Mặt đường nhựa rộng 6m, lề đường đất bên trái rộng 1,1m, lề đường đất bên phải rộng 1,3m; tiếp giáp với tà ly âm được xây bằng đá hộc.

Các phương tiện và dấu vết phát hiện tại hiện trường:

- Vết số 1 là vết cày xước kích thước (275 x 1)cm, đầu vết phía Bắc Giang cách mép đượng nhựa phải 70cm, cách cột điện cao thế số 172A372E78 là 20,3m; đuôi vết phía Sơn Động kết thúc ở mép đường nhựa bên phải, cách cột điện cao thế số 172A372E78 là 17,9m

- Vết số 2 là vết cày xước dài 60cm, chỗ hẹp nhất 01cm, chỗ rộng nhất 03cm; đầu vết cách đầu vết số 1 về phía Bắc Giang là 2,16m, cách mép đường nhựa phải là 1,15m; đuôi vết cách mép đường nhựa phải là 1,2m.

- Vết số 3 là vết cày xước dài 30cm, chỗ rộng nhất 03cm, chỗ hẹp nhất 01cm, chếch chéo vào lòng đường 45^0; đầu vết cách mép đường nhựa phải 70cm; đuôi vết cách mép đường nhựa phải 90cm, cách đuôi vết số 2 là 20cm.

- Xe số 1: Tâm trục trước cách mép đường nhựa phải là 1,2m, cách đầu vết số 1 là 3m; tâm trục sau cách mép đường nhựa phải là 1,4m.

- Vết số 4 là vết dầu loang, hình không xác định, chỗ rộng nhất 29cm, chỗ hẹp nhất 12cm. Tâm vết dầu loang cách mép đường nhựa phải 1,25m, cách đuôi vết số 3 là 67cm.

- Vết số 5 là vết cày xước, kích thước (81 x 1)cm, đầu vết cách mép đường nhựa phải 20cm, cách tâm vết số 4 là 2,65m, đuôi vết cách mép đường nhựa phải 10cm.

- Vết số 6 là vết cày xước, kích thước (36 x 1)cm, đầu vết cách mép đường nhựa phải 25cm, cách đuôi vết số 5 là 14cm, đuôi vết cách mép đường nhựa phải 23cm.

- Vết số 7 trên lề đường đất bên phải, có vết cày xước đất dài 1,83m, chỗ rộng nhất 05cm, chỗ hẹp nhất 01cm, sâu 0,5cm; đầu vết cách mép đường nhựa phải 20cm, cách đuôi vết số 6 là 50cm, đuôi vết cách mép đường nhựa phải 50cm.

- Vết số 8 là một đám dấu vết dập nát cỏ nằm ở khu vực tà ly âm, tiếp giáp với lề đường đất phải, kích thước (4,3 x 4,63)m, tâm vết cách đuôi vết số 7 là 5m.

- Vết số 9 là vết máu loang, hình không xác định, chỗ hẹp nhất là 06cm, chỗ rộng nhất là 90cm. Tâm vết máu cách mép đường nhựa phải là 4,5m, cách đuôi vết số 7 là 6,2m.

- Vết số 10 là 01 chiếc mũ bảo hiểm màu vàng, cách mép đường nhựa phải là 4,8m, cách tâm vết số 9 là 8,5m.

- Xe số 2: Tâm trục sau cách tâm trục sau xe 1 là 8,85m, cách mép đường nhựa phải là 2,53m; tâm trục trước cách mép đường nhựa phải 3,05m.

Vị trí xác định nạn nhân H1 ngã cách tâm trục trước xe 2 là 1,4m, đầu nạn nhân cách tâm vết máu 50cm.

Quá trình khám nghiệm xác định nơi xảy ra tai nạn không thuộc khu vực đông dân cư, không có biển báo cấm; cách hiện trường xảy ra tai nạn 11m về hướng Sơn Động có đường rẽ trái đi vào Khe O thuộc thôn G, xã C, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

3. Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông.

a. Đối với xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe DREMAM, biển số 98E1 – 45 . . . :

- Hai gương chiếu hậu còn nguyên vẹn.

- Mặt trên bên phải ốp giữ đèn chiếu sáng bị vỡ nhựa kích thước (6 x 0,1)cm.

- Vỡ kính bóng đèn chiếu sáng, khung vành ốp giữ kính đèn chiếu sáng 1/2 phía trên bị thụt vào trong 03cm so với vị trí ban đầu.

- Cạnh ngoài giữ ốp đèn pha bên trái bị vỡ mất nhựa kích thước (7 x 3,2)cm.

- Giỏ xe bị bẹp méo hình không xác định, có chiều hướng từ trước về sau, từ trái sang phải, từ trên xuống dưới. Giá đỡ giỏ xe bị bật mối hàn, cong có chiều hướng từ dưới lên trên, từ phải qua trái.

- Cánh yếm trên bên phải bị vỡ mất 1/3, mặt trước cánh yếm bên trái có vết xước, tổng kích thước (35 x 7,5)cm. Tại vị trí cách mặt đất 62cm và 66cm có vết thủng yếm kích thước (08 x 1,2)cm và (0,3 x 0,6)cm.

- Mặt nạ bị vỡ mất nhựa 1/4, góc trái bên phải rời ra khỏi vị trí ban đầu.

- Càng trước bên trái bị cong, có chiều hướng từ trước về sau.

- Đầu chắn bùn trước bị vỡ mất nhựa.

- Vành xe trước bị gãy cong có chiều hướng từ ngoài vào trong, từ phải sang trái, làm bật lốp và săm xe ra ngoài.

- Cạnh moay ơ bên phải có vết xước kim loại bám dính chất màu đen nghi sơn, kích thước (13,5 x 0,5)cm.

- Mặt trước càng trước bên phải dưới trục bánh trước, tại vị trí cách đất 17cm có bám dính chất màu đen nghi sơn, kích thước (1 x 2,8)cm.

- Khóa điện xe ở chế độ tắt.

- Công tắc đèn chiếu sáng ở chế độ mở, chế độ chiếu xa.

- Công tắc đèn xi nhan ở chế độ bật rẽ trái.

- Máy xe không bị nứt vỡ, xe không có chỗ nào rò rỉ dầu nhớt.

b. Đối với xe mô tô nhãn hiệu SMILE, biển số 34AB- 00 . . . :

- Không có gương chiếu hậu bên phải, gãy gương chiếu hậu bên trái.

- Mặt trên tay phanh trước bên trái có vết mài kim loại mất sơn màu trắng, kích thước (1,2 x 0,9)cm.

- Mặt trước đầu tay nắm ghi đông bên trái có vết xước kim loại mất sơn, kích thước (2 x 2)cm.

- Vỡ kính nhựa ốp hộp báo số công tơ mét, kích thước (27 x 16)cm.

- Mặt trên ốp đèn chiếu sáng có vết mài xước mất sơn, bám dính đất màu nâu, kích thước (36 x 14)cm.

- Ốp đèn chiếu sáng bên phải trước, dưới của phanh trước bên phải bị vỡ, kích thước (6,5 x 1)cm.

- Mặt nạ bị vỡ dưới đèn chiếu sáng, kích thước (13 x 13,5)cm.

- Mặt ngoài mặt nạ cánh yếm bên phải có vết mài xước nhựa, mất sơn, bám dính đất màu nâu, kích thước (50 x 38)cm.

- Vỡ hở cánh yếm bên phải, kích thước (23 x 50)cm.

- Mặt trước tay nắm ghi đông bên phải có vết xước mất sơn, kích thước (2 x 2)cm.

- Mặt trên đầu chắn bùn trước bên phải có vết xước màu trắng, mất sơn, kích thước (7 x 5)cm; cạnh ngoài chắn bùn trước bên trái từ trước về sau có vết vỡ nhựa, kích thước (37 x 1,5)cm. Vỡ mất nhựa toàn bộ phần cánh yếm bên trái.

- Mặt ngoài trước càng trước bên trái có vết trượt mất sơn màu đen, kích thước (21,5 x 4)cm, cách đất 31cm, có chiều hướng từ trước về sau.

- Mặt trước ốp vách máy bên trái, tại vị trí cách đất 30cm có vết vỡ hở, xước kim loại, kích thước (12 x 55)cm; 1/2 cần số và giá để chân trước bên trái mất cao su, bị cong có chiều hướng từ trước về sau, từ trong ra ngoài.

- Mặt ngoài ốp nhựa bên trái dưới yên, vị trí cách đất 56cm có vết xước kim loại, kích thước (17 x 5)cm.

- Mặt ngoài giá để chân trước bên phải có vết xước cao su, bám dính đất, đá khô, kích thước (4,4 x 3,5)cm. Giá để chân bị cong hướng từ dưới lên trên, trước về sau; đầu ngoài giá để chân sau bên phải có vết rách cao su, xước kim loại, kích thước (2 x 2,5)cm; trên yên xe bám dính đất màu nâu có diện (28 x 70)cm.

- Khóa điện xe ở chế độ tắt.

- Công tắc đèn chiếu sáng ở chế độ mở, chế độ chiếu xa.

4. Khám nghiệm tử thi Ngọc Thị H1 xác định:

- Vùng đầu: Tóc đen nhuộm nâu, để dài.

- Hai mắt nhắm kín, lỗ tai phải và hai lỗ mũi có máu không đông, chảy từ bên trong ra, lỗ tai bên trái khô. Miệng ngậm, lưỡi trong cung răng.

- Vùng chẩm phải có vết sây sát rách da, kích thước (3 x 1,5)cm. Qua vết rách để lộ tổ chức dưới da và xương hộp sọ vùng chẩm.

- Sưng nề, bầm tím môi dưới.

- Vùng lưng trái và thắt lưng hai bên có diện mài sát da, kích thước (20 x 28)cm.

- Vùng ngực phải sát hạ sườn phải có vết sây sát da, kích thước (2,5 x 0,5)cm; sờ nắn thấy gãy xương sườn số 10 bên phải.

- Mặt mu bàn tay phải có nhiều vết sây sát da, trải diện kích thước (7 x 4)cm.

- Mặt mu, khớp đốt bàn ngón 4 tay trái có vết sây sát da, kích thước (2 x 1,5)cm.

- Mặt trước ngoài và trong gối trái và 1/2 trên cẳng chân trái có nhiều vết rách, sây sát da, trên diện kích thước (17 x 14)cm.

- Chọc hút bằng kim tiêm thấy khoang lồng ngực bên phải có nhiều máu không đông. Kiểm tra hệ thống cơ xương, khớp khác không phát hiện tổn thương.

Giải phẫu tử thi:

- Bộc lộ vùng đầu qua vết rách da vùng chẩm thấy tụ máu tổ chức dưới da vùng chẩm, đường vỡ xương hộp sọ vùng chẩm dài 02cm. Qua đường vỡ máu đỏ vẫn rỉ ra.

- Không giải phẫu tử thi vùng ngực, bụng vì nguyên nhân chết đã rõ.

5. Kết quả trưng cầu giám định:

a. Tại bản Kết luận giám định số 23/KL-PC54 ngày 04/01/2017, Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Nguyên nhân chết của Ngọc Thị H1: Đa chấn thương. Chấn thương sọ não, chấn thương ngực kín do tai nạn giao thông.

- Cơ chế hình thành dấu vết trên cơ thể Ngọc Thị H1: Vết rách da vùng chẩm phải, kích thước (03 x 1,5)cm, có chiều hướng từ sau ra trước, từ trái qua phải được

tạo ra do va đập với vật tày có cạnh. Các vết sây sát trên cơ thể của nạn nhân Ngọc Thị H1 do bị mài sát trên vật tày diện rộng, bề mặt không nhẵn tạo nên.

b. Tại bản Kết luận giám định số 94/KL-PC54 ngày 26/12/2016 và bản Kết luận giám định bổ sung số 1193/KL-PC54 ngày 02/8/2017, Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Dấu vết mài sát, bẹp méo, nứt vỡ sơn, nhựa, kim loại ở chắn bùn bánh trước, giỏ xe, hệ thống bánh trước, cánh yếm của xe mô tô 98E1- 45 . . . được hình thành do va chạm với vị trí dấu vết mài sát, bẹp méo, nứt vỡ sơn, nhựa, kim loại ở giảm sóc trước bên trái, tay phanh và tay nắm bên trái, cánh yếm trái, vỏ máy bên trái của xe mô tô 34AB- 00 . . .

- Vị trí va chạm giữa xe mô tô 34AB- 00 . . . với xe mô tô 98E1- 45 . . . trên mặt đường tại vị trí vết dầu, kí hiệu số 4, thuộc phần đường và lề đường bên phải tính theo hướng Sơn Động – Bắc Giang.

- Không đủ điều kiện xác định các dấu vết cày xước mặt đường kí hiệu số 1, số 2 và số 3.

- Dấu vết dầu kí hiệu số 4 được hình thành do dầu từ vết vỡ kim loại ở vỏ máy bên trái của xe mô tô 34AB- 00 . . . chảy ra là phù hợp.

- Dấu vết cày xước mặt đường kí hiệu số 5, số 6, số 7, dấu vết dập nát cỏ kí hiệu số 8 đều hướng về vị trí xe mô tô 34AB- 00 . . ., được hình thành do quá trình xe mô tô này đổ nghiêng phải, rê trượt trên mặt đường và tà ly đường phải tạo nên.

- Quá trình xảy ra va chạm khi hai phương tiện ở tư thế đứng, ngược chiều nhau là phù hợp.

6. Tại bản Cáo trạng số 12a/KSĐT ngày 10 tháng 9 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động truy tố bị cáo Mao Văn H về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên phát biểu luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Mao Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ";

+ Áp dụng khoản 1 Điều 202, điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật Hình sự, xử phạt Mao Văn H từ 12 – 15 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 – 30 tháng.

+ Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự; trả lại Mao Văn H xe mô tô biển số 98E1 – 45 . . ., trả lại Lãnh Văn T xe mô tô, biển số 34AB- 00 . . ., trả lại ông Ngọc Trung P chiếc mũ bảo hiểm màu vàng của chị H1.

Bị cáo Mao Văn H thành khẩn khai báo, bị cáo thừa nhận khi chuyển hướng rẽ trái bị cáo xác định sẽ không xảy ra va chạm nên không nhường đường cho xe chạy ngược chiều, nhưng thực tế là không đảm bảo an toàn nên đã xảy ra tai nạn. Bị cáo thừa nhận bản Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo để cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY:

[1] Bị cáo Mao Văn H có Giấy phép lái xe, được phép điều khiển xe mô tô biển số 98E1- 45 . . . có dung tích xi lanh 97cm^3. Tại phiên tòa bị cáo Mao Văn H khai báo thành khẩn, đúng với nội dung đã khai báo trong giai đoạn điều tra. Căn cứ lời khai của bị cáo, bà Dương Thị S và những người làm chứng ngay sau khi tai nạn xảy ra, có cơ sở xác định bị cáo chuyển hướng rẽ trái có bật tín hiệu đèn xi nhan bên trái, nhưng bị cáo cho rằng đã bật tín hiệu rẽ trái từ khi cách xe ngược chiều khoảng 130m là không có cơ sở. Bị cáo thừa nhận do bị cáo chuyển hướng xe không đảm bảo an toàn, không nhường đường cho xe chạy ngược chiều nên đã va chạm với xe mô tô do anh Lãnh Văn T điều khiển chạy ngược chiều, hậu quả làm cho chị Ngọc Thị H1 ngồi sau xe anh T bị ngã dẫn đến chết. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các dấu vết tại hiện trường, các dấu vết trên hai xe mô tô liên quan đến tai nạn giao thông và phù hợp với các bản Kết luận giám định. Hành vi điều khiển xe mô tô như nêu trên của bị cáo Mao Văn H đã vi phạm Điều 9 và Điều 15 của Luật Giao thông đường bộ, hậu quả là nghiêm trọng, làm cho chị Ngọc Thị H1 bị chết. Hành vi trên của bị cáo Mao Văn H đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"

được quy định tại khoản 1, Điều 202 Bộ luật Hình sự; bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động truy tố về tội danh và điều luật như trên tại bản Cáo trạng số 12a/KSĐT ngày 10 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét thấy nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn do lỗi của bị cáo gây nên là chính, khi chuyển hướng xe bị cáo đã không tập trung quan sát, không nhường đường cho xe chạy ngược chiều đang đi thẳng; bị cáo tự tin cho rằng việc chuyển hướng xe sẽ không gây nguy hiểm, nhưng thực tế bị cáo chưa rẽ được vào đường nhỏ bên trái thì đã xảy ra va chạm với xe chạy ngược chiều, hậu quả xảy ra là ngoài mong muốn của bị cáo. Tuy nhiên, anh Lãnh Văn T điều khiển xe mô tô trong điều kiện đêm tối, khi thấy xe chạy ngược chiều đang đến gần nhưng không giảm tốc độ để đảm bảo an toàn, đó cũng là một nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông.

Xem xét các tình tiết để quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo Mao Văn H là người dân tộc thiểu số có nhân thân tốt, sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Quá trình điều tra, xét xử bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; mặc dù hoàn cảnh gia đình thuộc diện hộ nghèo, kinh tế rất khó khăn, nhưng bị cáo đã tích cực lo toan để bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 130.000.000đồng, đại diện gia đình người bị hại đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bản thân bị cáo có tham gia cách mạng phục vụ trong Quân đội từ năm 1982 – 1985. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, p khoản 1 và khoản 2, Điều 46 Bộ luật Hình sự. Căn cứ nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; xét thấy hình phạt áp dụng đối với bị cáo ở mức thấp của khung hình phạt là phù hợp, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 60 Bộ luật Hình sự, chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát và giáo dục là đủ, đúng với chính sách nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

Trong vụ tai nạn giao thông này không chứng minh được Lãnh Văn T có lỗi, Cơ quan điều tra không xử lý đối với T là có cơ sở.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra vụ án, bị cáo Mao Văn H và anh Lãnh Văn T cùng tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại theo thỏa thuận. Tại đơn xin xét xử vắng mặt,

người đại diện cho người bị hại không yêu cầu bồi thường gì nữa; do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

Hậu quả của vụ tai nạn giao thông làm xe mô tô biển số 34AB- 00 . . . của anh Lãnh Văn T bị hư hỏng, nhưng anh T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Bà Dương Thị S bị thương tích nhẹ, bà S không yêu cầu gì về bồi thường thiệt hại. Do vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[4] Về vật chứng. Quá trình điều tra thu giữ:

- 01 xe mô tô biển số 98E1- 45 . . . của bị cáo Mao Văn H; xe bị hư hỏng do tại nạn giao thông.

- 01 xe mô tô biển số 34AB- 00 . . . của anh Lãnh Văn T; xe bị hư hỏng do tại nạn giao thông.

- 01 mũ bảo hiểm anh T xác định là của chị Ngọc Thị H1.

Xét thấy các bên liên quan đến vụ tai nạn giao thông đã thỏa thuận giải quyết xong về bồi thường thiệt hại, vì vậy cần trả lại xe mô tô cho bị cáo H và anh T. Đối với chiếc mũ bảo hiểm đã cũ, giá trị không đáng kể, người đại diện cho chị H1 cũng không có ý kiến nhận lại; vì vậy cần tịch thu để tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo Mao Văn H là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo là hộ nghèo nên bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Mao Văn H phạm tội "Vi Phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

1- Áp dụng khoản 1, Điều 202; các điểm b, p khoản 1, khoản 2, Điều 46; Điều 60 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Mao Văn H 01 (Một) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/9/2017).

Giao bị cáo Mao Văn H cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện S, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

* Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

2- Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả lại Mao Văn H 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe DREMAM, biển số 98E1 – 45 . . .

- Trả lại Lãnh Văn T 01 xe mô tô nhãn hiệu SMILE, biển số 34AB- 00 . . .

- Tịch thu 01 chiếc mũ bảo hiểm màu vàng của chị Ngọc Thị H1 để tiêu hủy.

Những vật chứng nêu trên lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang.

3- Áp dụng điểm đ, khoản 1, Điều 12; khoản 6, Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Mao Văn H.

Bị cáo có mặt, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt đều có 15 ngày kháng cáo kể từ ngày tuyên án; người đại diện cho người bị hại vắng mặt có 15 ngày kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án xét xử vắng mặt.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Hoàng Văn Thái

Nơi nhận:
- Bị cáo
- VKSND huyện SĐ
- VKSND tỉnh BG
- TAND tỉnh BG
- Công an huyện SĐ
- Chi cục THADS huyện SĐ
- Lưu hồ sơ, VP.